

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ NINH
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **30/2018/HSST**

Ngày 28 tháng 5 năm 2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH - TỈNH PHÚ THỌ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phạm Hồng Vân**

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Mạnh Hùng**

Bà **Nguyễn Thị Hoa**

- Th- ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Lý Thị Thanh Huyền** - Cán bộ TAND huyện Phù Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Thúc Hằng** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ mở phiên tòa sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 29/2018/HSST ngày 08/5/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Bùi Ngọc D - sinh ngày 02/10/1975; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi cư trú: Khu 6 - Xã T - huyện N - tỉnh P; Tiền án, Tiền sự: Không; Con ông: Bùi Ngọc M (đã chết); Con bà: Lê Thị X - sinh năm : 1923; Vợ: Hoàng Thị D- sinh năm 1977; Con: Có hai con, lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2003. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 22/01/2018 đến ngày 30/01/2018. Bị cáo hiện đang bị cấm đi khỏi nơi cư trú theo lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú số 23 ngày 23/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh.

Ngày 22/5/2018 bị cáo bị Công an huyện Phù Ninh giữ người trong trường hợp khẩn cấp vì đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Đang tạm giữ tại nhà giam giữ công an huyện Phù Ninh. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1/ Anh Cù Đức D1 - Sinh năm 1987.

Địa chỉ : Khu 1, xã V huyện H tỉnh P. (vắng mặt)

2/ Anh Trần Văn T - Sinh năm 1983.

Địa chỉ : Khu 5, xã S, huyện L, tỉnh P. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 20 phút ngày 22/01/2018 tại đoạn đường trước cổng chùa Tổ thuộc khu 6, xã T, huyện P, tỉnh T, phòng CSĐTTP về ma túy Công an tỉnh Phú Thọ phát hiện bắt quả tang Bùi Ngọc D- sinh năm 1975, HKTT: khu 6, xã T, huyện P, tỉnh T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong túi áo D 04 gói giấy bên trong đều có chất bột, cục màu trắng (D khai đó là heroin) trong đó có: 03 gói giấy mặt ngoài màu trắng và mặt trong đều màu trắng có dòng kẻ; 01 (một) gói giấy mặt ngoài và mặt trong đều màu trắng có dòng kẻ và chữ viết. Ngoài ra còn thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO kèm theo 01 thẻ sim số 0869837908; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone không lắp thẻ sim; Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm nghìn đồng). Tổ công tác đã mời người chứng kiến, thu giữ vật chứng rồi lập biên bản bắt người phạm tội quả tang theo qui định.

Cùng ngày, cơ quan CSĐT công an Tỉnh Phú Thọ ra lệnh Khám xét khẩn cấp tại chỗ ở của Bùi Ngọc D, quá trình khám xét thu giữ 01 Chứng minh nhân dân số 131627522 và 01 thẻ điều trị Methadone đều mang tên Bùi ngọc D.

Ngày 22/01/2018 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Thọ đã trưng cầu phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ giám định chất bột cục màu trắng chứa trong 04 (bốn) gói giấy trong đó có: 03 gói giấy mặt ngoài màu trắng và mặt trong đều màu trắng có dòng kẻ; 01 (một) gói giấy mặt ngoài và mặt trong đều màu trắng có dòng kẻ và chữ viết thu giữ của Bùi Ngọc D. Tại bản kết luận số 201/KL-PC54 ngày 24/01/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: Mẫu chất bột cục màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,280 gam, loại Heroin.

Ngày 25/01/2018 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Thọ chuyển hồ sơ vụ án trên đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Ninh để điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

Tại cơ quan điều tra, Bùi Ngọc D khai nhận:

Bản thân Bùi Ngọc D sử dụng ma túy, loại Heroin từ năm 2006 đến nay. Khoảng hơn 08 giờ ngày 22/01/2018 sau khi đi uống Methadone tại Trung tâm ý tế Thị xã Phú Thọ về đến ngã ba T, huyện P thì gặp anh Đ (thường gọi là Đ què) nhà ở xã S, huyện Đ. Gặp nhau, D hỏi mua của Đ 400.000đ tiền ma túy. Đ đồng ý cầm tiền của D sau đó hẹn D đến gần nhà anh H có vợ tên là H1 nhà ở khu 1 xã T, huyện P chờ lấy ma túy. Khoảng 10 phút sau, Đ đem 01 gói ma túy đưa cho D. Mua được ma túy, D đi về nhà ở của mình. Sau đó D lấy gói ma túy (heroin) ra, sử dụng một ít cho bản thân, rồi chia thành 04 phần và xé giấy trắng có dòng kẻ ở quyển vở học sinh gói lại thành 04 gói ma túy (heroin). D đút 04 gói ma túy (heroin) vào túi áo ngực đang mặc rồi đi bộ đi mua đồ ăn. Khi đi đến đoạn đường trước cổng chùa Tổ thuộc khu 6 - xã T - P - tỉnh T thì bị lực lượng công an tỉnh Phú Thọ phát hiện bắt giữ như nêu trên.

Ngoài hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như nêu trên, ngày 20/01/2018 D còn có hành vi bán trái phép cho Cù Đức D1 - sinh năm 1987, HKTT: Khu 1 - xã V - huyện H - tỉnh T 01 gói ma túy (Hêrôin), cụ thể: Khoảng 8 giờ ngày 20/01/2018, D1 điện thoại di động cho D1 hỏi mua 01 gói ma túy (Hêrôin) với giá 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Do đang có ma túy (Hêrôin) nên D đồng ý và hẹn D1 đến lối rẽ vào nhà D1 thuộc khu 6 - xã T - P - P để giao dịch mua bán. Khoảng 20 phút sau, tại điểm hẹn D1 đi xe máy cùng Trần Văn T - sinh năm 1983, HKTT: Khu 5 - xã S - huyện L - T

đến. Tại đây D1 đưa cho D 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), cầm tiền xong D đưa lại cho D1 01 gói ma túy (Hêrôin), mua được ma túy xong D1 và T` đi về sử dụng hết.

Về nguồn gốc số ma túy (Hêrôin) ngày 20/01/2018 D bán cho D1, D khai nhận: Sáng ngày 20/01/2018, sau khi đi uống uống Methadone tại Trung tâm y tế Thị xã Phú Thọ về, D đi xe máy đến nhà V (hay còn gọi là V sẹo, có vợ tên là N) nhà ở khu vực gần biển hiệu có ghi “Đoan Hùng kính chào quý khách” có lối rẽ vào khoảng 100m, mua 01 gói ma túy (Hêrôin) với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy D đã đem về sử dụng một ít, số ma túy (Hêrôin) còn lại bán cho D1 với giá 300.000 đồng như đã nêu ở trên.

Tại bản cáo trạng số: 30/KSĐT ngày 07/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh - Phú Thọ đã truy tố Bùi Ngọc D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 và tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249 và khoản 1 điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS 2015 phạt bị cáo Bùi Ngọc D từ 12 tháng đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp của cả hai tội bị cáo phải chấp hành là 36 tháng đến 48 tháng tù. Trừ cho bị cáo 09 tạm giữ, tạm giam (từ ngày 22/01/2018 đến 30/01/2018). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Ngoài ra về xử lý vật chứng: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Ngày 20/01/2018, Bùi Ngọc D- sinh năm 1975 ở khu 6 xã T, huyện P, tỉnh T đã có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy cho Cù Đức D1- sinh năm 1987 ở Khu 1, xã V, huyện H, tỉnh T với giá 300.000đ và ngày 22/01/2018, Bùi Ngọc D đã có hành vi tàng trữ 04 gói ma túy có khối lượng 0,280 gam, loại Heroin nhằm mục đích sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang.

[2] Xét, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ khác như: biên bản bắt người phạm tội quả tang; lời khai của bị cáo, người làm chứng, người liên quan; phù hợp với vật chứng vụ án được giám định cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy hành vi mua bán trái phép ma túy (Hêrôin) của Bùi Ngọc D đã bị VKS nhân dân huyện Phù Ninh truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 và tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 điều 251 BLHS năm 2015 là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất vụ án thuộc loại tội nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo không những đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước

đối với các chất ma túy mà còn gây mất trật tự trị an trên địa bàn, bị xã hội lên án gay gắt bởi vì nó là nguyên nhân dẫn đến căn bệnh HIV, làm tan vỡ hạnh phúc gia đình và làm phát sinh một số loại tội phạm khác. Do vậy, cần phải xử phạt thật nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Về nhân thân của bị cáo: chưa có tiền án, tiền sự.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 BLHS năm 2015. Mẹ đẻ bị cáo là bà Lê Thị X là người có công với cách mạng và đã được tặng thưởng huân huy chương, nên HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 51 BLHS năm 2015.

[5] Căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên và xét hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng nên cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có cơ hội nhận thức được hành vi phạm tội của mình và sửa chữa những sai lầm của bản thân.

[6] Về nguồn gốc số ma túy (Hêrôin) ngày 20/01/2018 Dân bán cho D1, D khai nhận: Sáng ngày 20/01/2018, sau khi đi uống uống Methadone tại Trung tâm y tế Thị xã Phú Thọ về, D đi xe máy đến nhà V (hay còn gọi là Vụ , có vợ tên là N nhà ở khu vực gần biển hiệu có ghi “Đoan Hùng kính chào quý khách” có lối rẽ vào khoảng 100m, mua 01 gói ma túy (Hêrôin) với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy D đã đem về sử dụng một ít, số ma túy (Hêrôin) còn lại bán cho D với giá 300.000 đồng như đã nêu ở trên.

[7] Trong vụ án này, Bùi Ngọc D khai mua ma túy của Dương Văn V và Lê Quốc Đ , Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Ninh xác minh tại khu vực trên có anh Dương Văn V, sinh năm 1963, HKTT: khu 3 - xã Y - huyện B - tỉnh Phú Thọ; anh Lê Quốc Đ - Sinh năm 1985, HKTT: Thôn 2, xã S, huyện Đ, tỉnh T. Cơ quan điều tra đã tiến hành triệu tập nhiều lần nhưng Đ và V đều không có mặt ở nhà, gia đình và địa phương không biết Đ và V đi đâu làm gì nên tách ra, khi nào điều tra làm rõ thì xử lý sau xét thấy là phù hợp.

[8] Đối với Cù Đức D1 và Trần Văn T là người mua ma túy của D vào ngày 20/01/2018. Cơ quan điều tra đã triệu tập Cù Đức D và Trần Văn T đến làm việc, tại cơ quan điều tra D1 và T khai nhận, ngày 20/01/2018 cả hai góp tiền mua ma túy của D về để sử dụng cho bản thân. Ngày 24/01/2018 phòng CSĐTTP về ma túy Công an tỉnh Phú Thọ đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Cù Đức D1 và Trần Văn T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ: Quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực ANTT, ATXH xét thấy là đúng với quy định của pháp luật.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) bì giấy niêm phong dán kín số 201/KL-PC54 ngày 24/01/2018 của Phòng KTHS Công an tỉnh Phú Thọ trả lại sau giám định nên cần tịch thu tiêu hủy;
- Đối với 02 (Hai) chiếc điện thoại di động, trong đó có 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO màu vàng kèm thẻ sim 0869837908. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay D thừa nhận sử dụng chiếc điện thoại này để liên lạc với những người trong việc mua bán ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone màu đen không có thẻ sim là điện thoại của bị cáo không sử dụng trong vụ án này nên trả lại cho bị cáo.
- Đối với số tiền: 3.500.000đ là tiền của vợ bị cáo đưa để sử dụng chung nên trả lại cho bị cáo, nhưng tạm giữ số tiền 300.000đ để đảm bảo thi hành án.
- Trả lại 01 CMND số 131627522 mang tên Bùi Ngọc D; 01 (một) thẻ điều trị Methadone mang tên Bùi Ngọc D.

[12] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào biên bản xác minh tài sản của bị cáo Cơ quan điều tra đã xác định bị cáo có nhà và đất ở tại khu 6 xã T, tuy nhiên đây là tài sản chung của vợ chồng, ngoài tài sản này bị cáo không còn tài sản nào khác do đó Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[13] Trong quá trình điều tra vụ án, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Tất cả các Quyết định tố tụng trong vụ án đều được lập, giao nhận cho những người tham gia tố tụng theo đúng trình tự mà pháp luật quy định.

[14] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[15] Bị cáo, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Bùi Ngọc D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: điểm c khoản 1 điều 249; khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo **Bùi Ngọc D** 12 (mười hai) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; 24 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành chung là 36 tháng tù nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam 9 ngày (từ ngày 22/01/2018 đến ngày 30/01/2018). Bị cáo còn phải chấp hành là 35 tháng 21 ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Khoản 1, 2 điều 47 BLHS năm 2015; khoản 2 điều 106; khoản 2 điều 136, khoản 1 điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì giấy niêm phong dán kín số 201/KL-PC54 ngày 24/01/2018 của Phòng KTHS Công an tỉnh Phú Thọ;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO màu vàng kèm thẻ sim 0869837908.

- Trả lại cho bị cáo số tiền 3.500.000đ, nhưng tạm giữ số tiền 300.000đ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone màu đen không có thẻ sim; 01 CMND số 131627522 mang tên Bùi Ngọc D; 01 (một) thẻ điều trị Methadone mang tên Bùi Ngọc D

Về án phí: Bị cáo Bùi Ngọc D phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt đ- ọc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt đ- ọc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đ- ọc bản án sơ thẩm hoặc bản án đ- ọc niêm yết.

Nơi nhận:

- VKS huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND xã T;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Hồng Vân